

Kính gửi: UBND các huyện: Tân Hiệp, Giồng Riềng, Châu Thành, Gò
Quao, Giang Thành, Hòn Đất và thành phố Rạch Giá.

Lúa vụ Hè Thu 2025, toàn tỉnh đã gieo sạ được 277.051,8 ha/276.100 ha, đạt 100,34% so với kế hoạch, đến nay đã thu hoạch được 39.424,6 ha, năng suất bình quân ước đạt 5,41 tấn/ha với sản lượng ước đạt 213.105,6 tấn. Tập trung ở các huyện Giồng Riềng (13.673 ha), Tân Hiệp (8.288 ha), Giang Thành (13.994 ha), Hòn Đất (2.450 ha), Châu Thành (610 ha), TP.Rạch Giá (256 ha) và Gò Quao (25 ha). Theo Bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa khu vực tỉnh Kiên Giang từ tháng 6/2025 đến tháng 8/2025 như sau:

- Về nhiệt độ: từ tháng 6-8/2025 phổ biến xấp xỉ đến cao hơn TBNN khoảng 0,2-0,5°C.

- Về lượng mưa: tháng 6-8/2025, tổng lượng mưa phổ biến xấp xỉ đến cao hơn TBNN trên hầu khắp khu vực, khả năng 01-02 đợt giảm mưa trong mùa mưa xảy ra trong tháng 6 và khoảng cuối tháng 8.

- Về thủy văn và nguồn nước: tháng 6-8/2025 là thời điểm bắt đầu mùa lũ trên sông Cửu Long. Tổng lượng dòng chảy về ĐBSCL có xu thế lên dần.

- Về tình hình bão: từ tháng 6-8/2025 hoạt động bão/ATNĐ trên biển Đông và ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền ở mức tương đương TBNN.

Căn cứ tình hình thu hoạch lúa vụ Hè Thu 2025, tình hình rầy nâu di trú, dự báo khí tượng thủy văn, kế hoạch sản xuất lúa Thu Đông năm 2025 của tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn lịch gieo sạ lúa Thu Đông năm 2025, như sau:

1. Lịch gieo sạ

- Đợt 1: gieo sạ từ ngày 01/7 - 15/7/2025

Đối với vùng thu hoạch lúa Hè Thu từ cuối tháng 5 đến 23/6/2025, bao gồm các huyện: Giang Thành; phần lớn các huyện Giồng Riềng, Tân Hiệp, Hòn Đất, Châu Thành và một phần thành phố Rạch Giá.

- Đợt 2: gieo sạ từ ngày 25/7 - 10/8/2025

Đối với vùng thu hoạch lúa vụ Hè Thu từ cuối tháng 6 đến cuối tháng 7/2025, bao gồm các huyện: Gò Quao; phần còn lại các huyện Giồng Riềng, Tân Hiệp, Hòn Đất, Châu Thành và thành phố Rạch Giá.

*** Lưu ý:** Phải đảm bảo thời gian giãn cách giữa 02 vụ sản xuất lúa ít nhất là 20 ngày.

2. Cơ cấu giống lúa và mật độ gieo sạ

Nên sử dụng giống lúa chất lượng cao đáp ứng yêu cầu thị trường, có thời gian sinh trưởng ngắn, chống chịu với các dịch hại như rầy nâu, đạo ôn, cháy bìa lá và cứng cây để hạn chế đổ ngã như OM18, Đài Thơm 8, OM5451, ... Khuyến cáo sạ thưa với lượng giống từ 70-100 kg/ha.

3. Một số giải pháp cho sản xuất lúa vụ Thu Đông 2025

- Sau khi thu hoạch lúa Hè Thu xong cần cày đất, lật gốc rạ lúa để diệt lúa chết, lúa rại và các loài cỏ là ký chủ phụ của rầy nâu (rầy bông, rầy xanh đuôi đen, ...) hạn chế lây lan bệnh virus. Cách ly giữa vụ trước và vụ sau ít nhất 20 ngày nhằm hạn chế lây lan dịch hại và đủ thời gian cho rom rạ trên ruộng phân hủy hạn chế ngộ độc hữu cơ, tạo cây lúa khỏe từ giai đoạn mạ.

- Khuyến cáo nông dân áp dụng tốt các biện pháp kỹ thuật như quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), 3 giảm - 3 tăng, 1 phải - 5 giảm, theo quy trình kỹ thuật sản xuất lúa chất lượng cao và phát thải thấp vùng đồng bằng sông Cửu Long (Quyết định số 145/QĐ-TT-CLT, ngày 27/03/2024 của Cục Trồng trọt), sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo “nguyên tắc 4 đúng”, an toàn và hiệu quả trong quá trình sản xuất.

- Nâng cao hiệu quả công tác điều tra phát hiện sinh vật hại; dự tính, dự báo sâu bệnh hại chính xác, kịp thời; thông báo định kỳ 7 ngày, đột xuất giúp chỉ đạo phòng trị kịp thời, hiệu quả.

- Phối hợp các cơ quan thông tin truyền thông của địa phương kịp thời thông báo về tình hình diễn biến sinh vật hại, ảnh hưởng của mưa bão, ngập úng; các văn bản chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh và của địa phương; các biện pháp phòng chống dịch hại, biện pháp đối phó tình hình mưa bão để người dân biết và chủ động tích cực thực hiện.

4. Tổ chức thực hiện

- Đề nghị UBND các huyện, thành phố: tiếp tục tập trung chỉ đạo, bảo vệ sản xuất vụ lúa Hè Thu và xây dựng kế hoạch sản xuất vụ lúa Thu Đông 2025 phù hợp với tiểu vùng sinh thái đảm bảo “gieo sạ tập trung” trên từng cánh đồng và theo kế hoạch chung của tỉnh. Chủ động các biện pháp đối phó thiệt hại do mưa bão, lũ cuối vụ. Thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng trên nền đất trồng lúa đối với những tiểu vùng xuống giống muộn, nằm ngoài lịch khuyến cáo để tránh ảnh hưởng đến cơ cấu mùa vụ chung trong năm của tỉnh. Đồng thời chú trọng sản xuất lúa theo chuỗi giá trị, nhất là theo hướng nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ và tăng cường liên kết tiêu thụ sản phẩm.

- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: theo dõi và báo cáo tiến độ gieo sạ ở địa phương; tham mưu, đề xuất kịp thời các giải pháp tổ chức sản xuất vụ lúa Thu Đông 2025 trên địa bàn tỉnh. Phân công cán bộ kỹ thuật theo dõi, bám sát đồng ruộng, điều tra phát hiện sớm sinh vật gây hại để kịp thời chỉ đạo phòng, trừ

hiệu quả; duy trì hệ thống thông tin, báo cáo từ địa phương đến tỉnh để phối hợp chỉ đạo kịp thời.

- Trung tâm Khuyến nông: điều tra cơ cấu giống lúa, tư liệu sản xuất; tổ chức triển khai và nâng cao chất lượng các chương trình khuyến nông, cánh đồng lớn gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm, sản xuất lúa đạt chuẩn, ...; đẩy mạnh nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, mô hình ứng dụng kỹ thuật tiên tiến, công nghệ cao, ... góp phần tăng hiệu quả sản xuất.

- Trung tâm Giống Nông Lâm Ngư nghiệp: hướng dẫn, khuyến cáo, cung ứng hạt giống lúa chất lượng cao có khả năng thích ứng, thích nghi tốt với điều kiện bất lợi thời tiết và chống chịu sâu, bệnh.

- Chi cục Thủy lợi: theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, tình hình xâm nhập mặn, chất lượng nguồn nước; vận hành linh hoạt và có hiệu các hệ thống công, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo điều tiết nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, ứng phó với nguy cơ khô hạn và xâm nhập mặn.

Để thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất lúa vụ Thu Đông 2025 góp phần hoàn thành chỉ tiêu năm lương thực 2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị UBND các huyện, thành phố và các đơn vị trực thuộc Sở phối hợp chặt chẽ trong tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- BGĐ Sở;
- Chi cục Trồng trọt và BVTV;
- Trung tâm Khuyến nông;
- Trung tâm Giống NLNN;
- Chi cục Thủy lợi;
- Phòng KHTC;
- Lưu: VT, ntgiang.



Trần Công Danh



KẾ HOẠCH SẢN XUẤT LÚA VỤ THU ĐÔNG NĂM 2025

(Đính kèm theo Công văn số 266/SNNMT-KHTC ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Kiên Giang)

STT	Huyện, Tp	Lúa vụ Thu Đông 2025		
		Diện tích (ha)	Năng suất (tấn/ha)	Sản lượng (tấn)
1	Giang Thành	14.500	5,54	80.276
2	Hòn Đất	6.000	4,98	29.879
3	Rạch Giá	1.500	4,54	6.816
4	Châu Thành	8.500	4,53	38.539
5	Tân Hiệp	35.000	5,92	207.139
6	Giồng Riềng	34.000	5,30	180.200
7	Gò Quao	500	5,30	2.651
	Tổng cộng	100.000	5,46	545.500